

Số: 38/QĐ-YT

Đơn Dương, ngày 27 tháng 2 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán chi ngân sách năm 2026 (đợt 2)

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ ĐƠN DƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng V/v thành lập và quy định cơ cấu tổ chức của các Trung tâm Y tế Khu vực trực thuộc Sở y tế tỉnh Lâm Đồng; Căn cứ Quyết định 168/QĐ-UBND ngày 04/7/2025 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng V/v Ban hành cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 226/QĐ-SYT ngày 11/02/2026 của Sở Y tế Lâm Đồng về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính kế toán Trung tâm Y tế Đơn Dương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán chi ngân sách được giao năm 2026 (đợt 2) như sau:

- Kinh phí chi thường xuyên giao không tự chủ: Kinh phí thực hiện hoạt động lĩnh vực y tế dự phòng, dân số và phát triển: 2.165.018.000 đồng.

Tổng cộng: 2.165.018.000 đồng (Hai tỷ, một trăm sáu mươi lăm triệu, không trăm mười tám ngàn đồng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng TCKT, các khoa, phòng và toàn thể viên chức, người lao động của Trung tâm Y tế khu vực Đơn Dương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./-

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để báo cáo);
- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCKT, PTTT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Bôn

**BẢNG CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO
ĐỢT 2 NĂM 2026**

(Kèm theo quyết định số 38/QĐ-YT ngày 27 tháng 02 năm 2026)

ĐVT: đồng

TT	NỘI DUNG	Dự toán được giao
A	TỔNG SỐ THU, CHI, NỢP NGÂN SÁCH THU DỊCH VỤ KCB	0
B	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	2.165.018.000
I	KINH PHÍ CHI THƯỜNG XUYÊN TỰ CHỦ	
II	KINH PHÍ CHI THƯỜNG XUYÊN KHÔNG TỰ CHỦ	2.165.018.000
	Hệ dự phòng - Khoản 131	2.165.018.000
	Kinh phí thực hiện hoạt động lĩnh vực y tế dự phòng, dân số và phát triển	2.165.018.000
1	Công tác phòng, chống dịch bệnh lưu hành tại địa phương và dịch bệnh mới nổi	61.600.000
2	Phòng, chống các bệnh lây nhiễm	628.300.000
2a	Phòng, chống lao	188.300.000
2b	Phòng, chống phong	10.000.000
2c	Phòng, chống sốt rét	80.000.000
2d	Phòng, chống sốt xuất huyết	350.000.000
3	Tiêm chủng mở rộng	126.610.000
4	Phòng, chống các bệnh không lây nhiễm	156.973.000
4a	Phòng, chống tăng huyết áp và nguy cơ bệnh lý tim mạch	20.000.000
4b	Phòng, chống bệnh đái tháo đường	55.910.000
4c	Phòng, chống các rối loạn do thiếu I ốt	20.000.000
4d	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản	44.620.000
4đ	Phòng, chống ung thư	16.443.000
5	Phòng chống HIV/AIDS	164.760.000
5a	Dự phòng và can thiệp giảm tác hại	164.760.000
5b	Xét nghiệm và giám sát dịch HIV/AIDS	2.000.000
6	Bảo vệ sức khỏe tâm thần	112.660.000
7	Chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh	143.975.000
8	Chăm sóc sức khỏe học sinh	3.680.000

TT	NỘI DUNG	Dự toán được giao
9	Chăm sóc sức khỏe người khuyết tật	12.000.000
10	Phòng, chống tai nạn thương tích	50.000.000
11	Hoạt động cải thiện tình trạng dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em	28.450.000
12	Chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động; phòng, chống bệnh nghề nghiệp	10.000.000
13	Vệ sinh môi trường	48.000.000
14	An toàn thực phẩm	2.800.000
15	Dân số và phát triển	514.310.000
15a	Duy trì mức sinh thay thế, tỷ số giới tính khi sinh	269.950.000
15b	Nâng cao chất lượng dân số	189.440.000
15c	Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	54.920.000
16	Thông tin, truyền thông y tế	97.900.000
17	Theo dõi, giám sát, đánh giá	3.000.000
	TỔNG CỘNG	2.165.018.000